

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày : 09 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

2. Bà Trần Thị Phương Tám

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Thuần, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 19/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Liu Chang Z, sinh ngày 13/12/1975. Giới tính: Nam. Nơi sinh: tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc. Nơi cư trú: Hạ D, thôn L, khu Đ, thành phố P, tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc. Tạm trú: Ấp Long H, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Trung Quốc; Dân tộc: Hán; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Mua bán; Hộ chiếu: E15661541 cấp ngày 23/4/2013 nơi cấp: Trung Quốc. Con ông: Liu Gui D, sinh năm 1957; Con bà: Wang Mei Y, sinh năm 1957. Anh, chị em ruột có 03 người. Bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Liu Chang Z bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/5/2019 đến ngày 30/7/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Lư Quốc Đ - Phiên dịch viên công tác tại Trường đại học An Giang. (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953. (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2013, Nguyễn Thị Kim X (sinh năm 1983) đến thành phố Hồ Chí Minh bán quán cà phê và quen biết Liu Chang Z (sinh năm 1975, quốc tịch Trung Quốc). Sau đó, Z thường nhập cảnh vào Việt Nam và chung sống như vợ chồng với X, nhưng chưa đăng ký kết hôn. Ngày 09/01/2019, Z nhập cảnh vào Việt Nam sống chung với X và đăng ký tạm trú tại nhà của X thuộc ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.

Khoảng 09 giờ ngày 19/4/2019, Z điều khiển xe mô tô biển số 67AL-051.27 chở X đến Tịnh xá N (do ông Nguyễn Văn T - Đại đức Thích Giác M Trụ trì), thuộc ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang để cúng Phật. Tại đây, Z thấy tượng Phật (Thiên Thủ Thiên Nhân) bằng đồng, cao 42cm, rộng 20cm đặt trên bàn thờ, nên cầm lên xem rồi đặt xuống. Sau đó, Z điều khiển xe chở X về nhà, nhớ lại tượng Phật trên đặt ở Chánh Điện không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Z điều khiển xe mô tô đến Tịnh xá N, lấy tượng Phật bỏ vào bọc nylon màu đen rồi mang đến trước nhà Nguyễn Văn C (anh của X) cất giấu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn T phát hiện tượng Phật bị mất, liền trích xuất camera xem, thấy Z là người lấy trộm nên trình báo Công an. Cùng ngày, công an huyện Chợ Mới triệu tập Z lấy lời khai thì Z thừa nhận hành vi lấy trộm và lập biên bản thu giữ tượng Phật.

Ngày 30/5/2019, Liu Chang Z bị khởi tố, điều tra.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng: 01 USB bên trong chứa dữ liệu được trích xuất từ camera tại Tịnh xá N, 01 tượng Phật bằng đồng cao 42cm, rộng 20cm, nặng 2,7kg đã trả cho ông Nguyễn Văn T.

Căn cứ Biên bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 20/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 (một) tượng Phật bằng đồng cao 42cm, rộng 20cm, nặng 2,7kg trị giá 2.800.000 đồng.

Căn cứ Công văn số 1135/SVHTTDL-DSVH ngày 14/6/2019 của Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh An Giang xác định: Tượng Phật (Thiên Thủ Thiên Nhân) bằng đồng cao 42cm, rộng 20cm, nặng 2,7kg là tượng được dùng phổ biến trong bày trí thờ tự tại các cơ sở Tôn giáo. Tượng Phật này được đúc

bằng kim loại mạ đồng, được rao bán rộng rãi. Đây là loại tượng giả cổ, không phải là cổ vật.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSAG.P1 ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Liu Chang Z về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Liu Chang Z đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo khai nhận: Khi đến Tịnh xá N, bị cáo thấy tượng Phật bằng đồng nên nảy sinh ý định lấy trộm và bị cáo đã thực hiện. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật Việt Nam nên rất hối hận xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ông Nguyễn Văn T trình bày: Vào tháng 02/2019 tôi đi hành hương tại chùa Cổ Thạch thuộc huyện Tuy Phong, Bình Định có mua một tượng Phật Thiên Thủ Thiên Nhân với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đem về thờ. Đến ngày 19/4/2019 tôi phát hiện tượng Phật bị mất nên trình báo công an thị trấn Chợ Mới. Hiện nay, tôi đã nhận lại tượng Phật do công an tỉnh An Giang trao trả và tôi không có yêu cầu gì đối với Liu Chang Z.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo; hậu quả xảy ra, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị áp dụng hình phạt cảnh cáo bị cáo Liu Chang Z về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời áp dụng mức hình phạt bổ sung trục xuất bị cáo Liu Chang Z ra khỏi nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Liu Chang Z thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang quy kết và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án này còn có một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[3] Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Liu Chang Z thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng. Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo Liu Chang Z đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là tượng Phật bằng kim loại mạ đồng của Tịnh Xá N với trị giá 2.800.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo Liu Chang Z đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người nước ngoài, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đã nhiều lần nhập cảnh vào lãnh thổ Việt Nam nên có sự hiểu biết nhất định đối với pháp luật Việt Nam. Bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật Việt Nam, sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý lén lút lấy trộm tài sản của Tịnh Xá N đem về tìm chỗ cất giấu. Hành vi của bị cáo Liu Chang Z thể hiện sự xem thường pháp luật, không tuân thủ, chấp hành pháp luật Việt Nam, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử phạt một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Liu Chang Z có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; Bị cáo là người nước ngoài nên nhận thức pháp luật Việt Nam có hạn chế; Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản

1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Để thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước Việt Nam đối với người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam, quá trình quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt; Có thể phạt cảnh cáo (là hình phạt chính) và áp dụng hình phạt bổ sung là trục xuất bị cáo Liu Chang Z ra khỏi nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 37 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 trục xuất bị cáo Liu Chang Z ra khỏi lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ 01 USB bên trong chứa dữ liệu và 01 tượng Phật bằng đồng cao 42cm, rộng 20cm, nặng 2,7kg đã trả cho ông Nguyễn Văn T (Trụ trì Tịnh xá N).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 259; Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 32, Điều 34 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Liu Chang Z phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Cảnh cáo bị cáo Liu Chang Z về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 37 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017: Trục xuất Liu Chang Z ra khỏi lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Liu Chang Z phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTC (1);
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2);
- Trại tạm giam tỉnh AG (1);
- Cục THADS tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp (1);
- PC 02, PC 01 (1);
- Bị cáo (1)
- Tòa hình sự (5)
- Văn phòng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- PV 06
- Các đ/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn